

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2022/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1997

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 13/02/2017

+ Cháu Nguyễn Khánh C, sinh ngày 16/11/2021

Đại diện theo pháp luật của cháu K: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995

Đại diện theo pháp luật của cháu C: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1997

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố A, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 136 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 73; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 14 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 14 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 13/02/2017 và cháu Nguyễn Khánh C, sinh ngày 16/11/2021. Chị H, anh T thỏa thuận thống nhất anh T chăm sóc nuôi dưỡng cháu K đến khi cháu K tHnh niên (đủ 18 tuổi); chị H chăm sóc nuôi dưỡng cháu C đến khi cháu C tHnh niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T, chị H thỏa thuận thống nhất anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Vì lợi ích của con chung, anh T, chị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Anh T, chị H có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh T, chị H thực hiện quyền này.

Về tài sản, vay nợ, ruộng nông nghiệp, công sức: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0013105 ngày 06/6/2022 của C cục Thi Hnh án dân sự thị xã M, tỉnh Hưng Yên, trả lại chị H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã M;*
- *C cục T.H.A DS thị xã M;*
- *Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Hưng Yên;*
- *UBND phường N;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh